

Quy trình nuôi tôm sú quảng canh cải tiến 2 giai đoạn

1. Thiết kế hệ thống nuôi

- Vuông nuôi: Diện tích từ 5.000 – 10.000 m². Vuông nuôi có diện tích lớn (chiều ngang rộng) nên thiết kế thêm mương phụ. Diện tích mương khoảng 30 – 35% diện tích nuôi. Độ sâu mực nước trên trảng >0,5 m, dưới kênh 1,2 – 1,5 m.

- Cổng hoặc ống bông: 1 – 2 cổng hoặc ống bông, khẩu độ đảm bảo cấp, thoát nước kịp thời.

- Ao lắng: Chiếm 10 – 15% diện tích vuông nuôi (có thể tận dụng mương vườn hoặc kênh cấp nước làm khu lắng), nhằm lắng tụ phù sa, chứa nước để xử lý mầm bệnh trước khi cấp vào vuông nuôi, chủ động được nguồn nước.

- Ao ương: Dùng để ương tôm giống, giúp tôm thích nghi dần với môi trường vuông nuôi, dễ chăm sóc, quản lý trong giai đoạn nhỏ, kiểm soát được lượng giống trước khi chuyển ra vuông nuôi. Tùy theo điều kiện sản xuất, mật độ, thời gian ương tôm giống, thiết kế xây dựng ao ương, hệ thống cung cấp ôxy cho phù hợp (ao ương có thể làm bằng ao đất hoặc bể ương).

- Ao đất: Diện tích 500 – 1.000 m², độ sâu: 1-1,2m. Bể ương, ao lót bạt diện tích 50 – 100 m², độ sâu: 1 - 1,2 m.

2. Ương tôm giống

- Ao ương được gia cố kỹ, sên vét sạch bùn đáy ao và đầm nén cho bằng phẳng, các góc cao được bo bầu, tháo rửa 2 – 3 lần trước khi rút cạn nước để bón vôi. Bón vôi CaCO₃ với liều lượng 500 – 1.000 kg/ha (tùy thuộc pH đất), phơi đáy ao trong 7 – 10 ngày. Lấy nước vào ao ương từ ao lắng qua túi lọc, đạt độ sâu 1 - 1,2 m để loại bỏ cá và các loại sinh vật có hại cho tôm. Chạy quạt nước liên tục 3 – 4 ngày, mỗi ngày 4 giờ để cho trứng các sinh vật có trong nước nở hết, sau đó tiến hành diệt khuẩn, gây màu nước. Tiếp theo, người nuôi cần cấy vi sinh, điều chỉnh các yếu tố môi trường ở ngưỡng thích hợp để chuẩn bị thả giống.

- Bể ương, ao lót bạt: Nước được cấp từ vuông nuôi vào bể ương qua túi lọc, sau đó được xử lý trước khi ương tôm.

- Cách tạo Biofloc: Sử dụng hỗn hợp 0,5 kg thức ăn số 0 + 3 kg mật rỉ đường + 2 lít nước + 100 ml vi sinh đánh cho ao 1.000 m, ủ từ 10 – 12 giờ không sục khí, sử dụng liên tiếp 3 ngày vào buổi sáng.

Trong thời gian này sục khí liên tục để tạo biofloc, sau đó kiểm tra môi trường cho phù hợp trước khi thả giống. Để tạo và duy trì biofloc trong giai đoạn ương, cần phải cung cấp thêm nguồn carbon cho ao để kích thích sự phát triển của vi khuẩn dị dưỡng, nitơ sẽ hấp thu thông qua việc tổng hợp protein của vi sinh vật. Có rất nhiều nguồn nguyên vật liệu có thể dùng để cung cấp carbohydrate vào hệ

thống biofloc, bao gồm mật rỉ đường hay các nguồn khác. Nguồn cacbon hữu cơ bổ sung phân hủy nhanh và dễ dàng là tốt nhất (mật rỉ đường). Đồng thời kết hợp với nguồn vi sinh (vi khuẩn dị dưỡng trong hệ thống biofloc) nhằm mục đích tạo biofloc phát triển bền vững.

- Chọn giống: Mua tôm giống có nguồn gốc rõ ràng từ các cơ sở sản xuất đã được chứng nhận đảm bảo chất lượng. Mật độ ương đối với ao đất 30 – 80 con/m²; ao lót bạt, bể ương 1.000 – 2.000 con/m².

- Cho ăn: Lượng thức ăn được tính cho 100.000 tôm PL15 đối với ao lót bạt, bể ương: Ngày đầu tiên 300 g; Từ ngày thứ 2 – 10 mỗi ngày tăng 50 g; Từ ngày thứ 11 - 20 mỗi ngày tăng 150 g; Từ ngày thứ 21 – 30 mỗi ngày tăng 300 g.

Ao đất: Liều lượng cho ăn 1 – 1,5 kg/100.000 con giống, mỗi ngày tăng từ 5 – 10% lượng thức ăn.

Kích cỡ thức ăn cho tôm theo từng giai đoạn theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Cho tôm ăn 4 lần/ngày, tùy theo điều kiện môi trường, thời tiết, sức khỏe tôm để cân đối lượng thức ăn cho phù hợp.

Đối với hình thức ương trên bể, bạt, hàng ngày xi phông và thay khoảng 10 – 20% lượng nước. Sau thời gian ương khoảng 20 – 30 ngày tuổi, chuyển cho tôm sang vuông nuôi giai đoạn 2.

3. Nuôi thương phẩm

Mật độ nuôi: 6 con/m².

Trong quá trình nuôi luôn duy trì màu nước và độ trong phù hợp (độ trong 30 – 40 cm, nước có màu xanh nhạt hoặc nâu nhạt) để tạo nguồn thức ăn tự nhiên trong vuông tôm trong suốt quá trình nuôi, nuôi ao bạt thâm canh và siêu thâm canh mật độ 150 – 300 con/m².

Khi tôm được 1 – 1,5 tháng tuổi, tiến hành bổ sung thức ăn cho tôm, sử dụng thức ăn công nghiệp liều lượng 3 – 5% trọng lượng đàn tôm; bổ sung khoáng, vitamin, men tiêu hóa vào thức ăn, giúp cho tôm tăng trọng nhanh, tăng sức đề kháng và phát triển tốt, hạn chế dịch bệnh xảy ra trên tôm.

Thường xuyên kiểm tra trạng thái hoạt động, sức khỏe của tôm, kiểm tra các yếu tố môi trường của vuông nuôi như: pH, nhiệt độ, độ trong, độ kiềm; thường xuyên kiểm tra bờ bao, cống cấp và thoát nước để có biện pháp xử lý kịp thời; định kỳ 10 – 15 ngày sử dụng chế phẩm sinh học để làm sạch môi trường nước trong vuông nuôi. Sau thời gian nuôi được 4 – 5 tháng, tôm đạt kích cỡ khoảng 30 – 40 con/kg thì tiến hành thu hoạch (có thể thu tỉa hoặc thu toàn bộ).